CTCP Bất động sản và Đầu tư VRC (HSX: VRC)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	12,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-0.8%	**-10.3%**	**5.9%**

Q2/25

ROE 0.9%

+/- YoY ▲ 0.8%

Q2/25

DT thuần 3.19 *tỷ VNĐ*

QoQ ▲ 2.70 ▲ 550%

YoY ▼ 2.81 ▼ 46.9%

6T 2025

DT thuần 3.68 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 9.32 ▼ 71.8%

Q2/25

LN gộp 2.87 *tỷ VNĐ*

QoQ ▲ 2.41 ▲ 524%

YoY ▼ 1.72 ▼ 37.5%

6T 2025

LN gộp 3.34 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 6.60 ▼ 66.4%

Q2/25

LN thuần 0.25 *tỷ VNĐ*

QoQ ▲ 2.27 ▲ 112%

YoY ▲ 0.24 ▲ 2387%

6T 2025

LN thuần -1.77 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 3.14 ▼ 230%

Q2/25

LN sau thuế 0.42 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 9.23 ▼ 95.6%

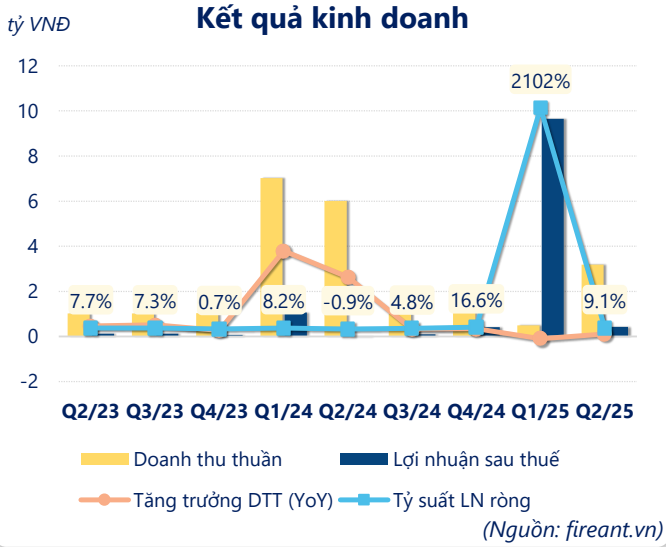
YoY ▲ 0.45 ▲ 1504%

6T 2025

LN sau thuế 10.1 *tỷ VNĐ*

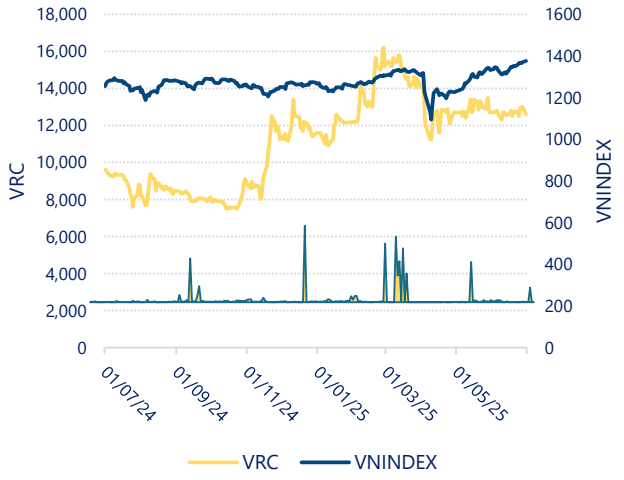
YoY ▲ 9.07 ▲ 874%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

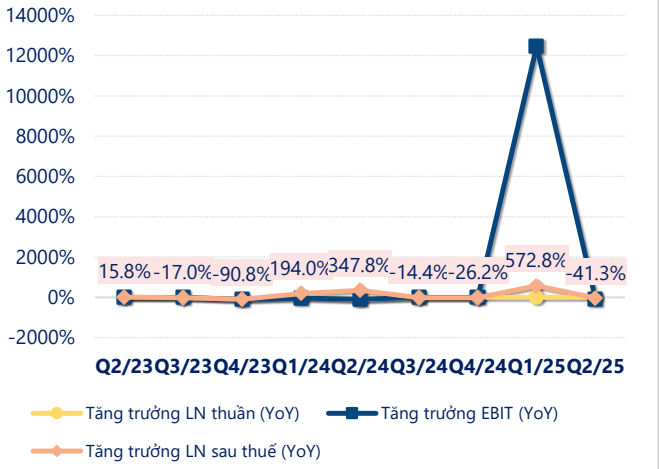
Lịch sử giá



CTCP Bất động sản và Đầu tư VRC (HSX: VRC)

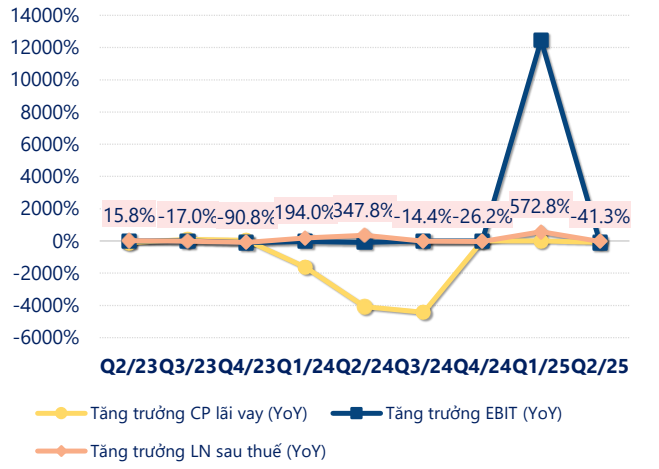
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



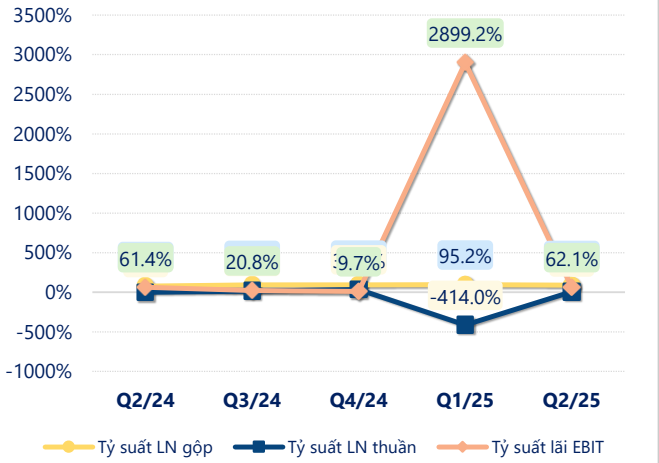
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



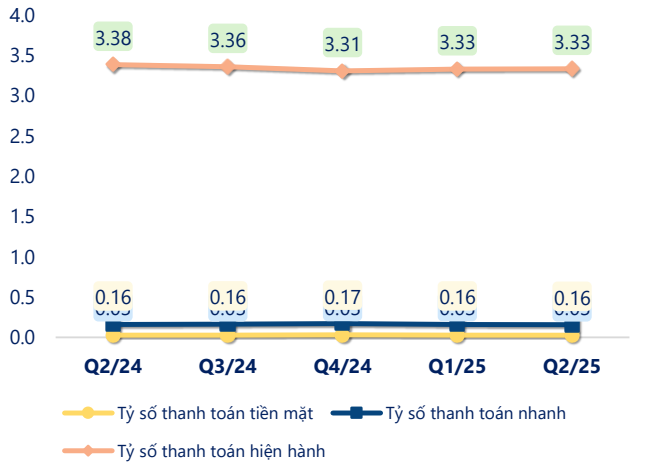
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



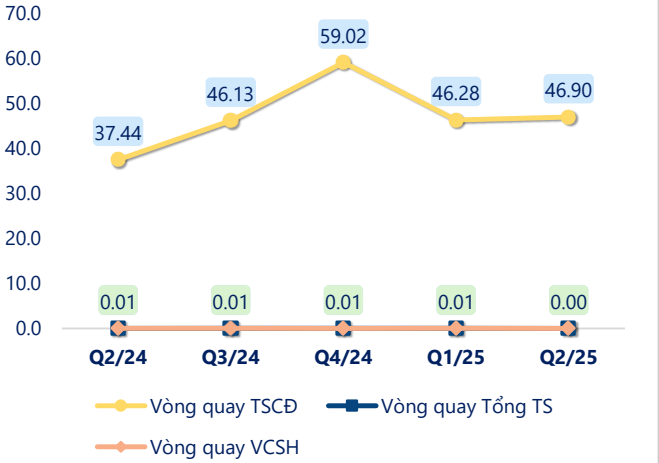
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



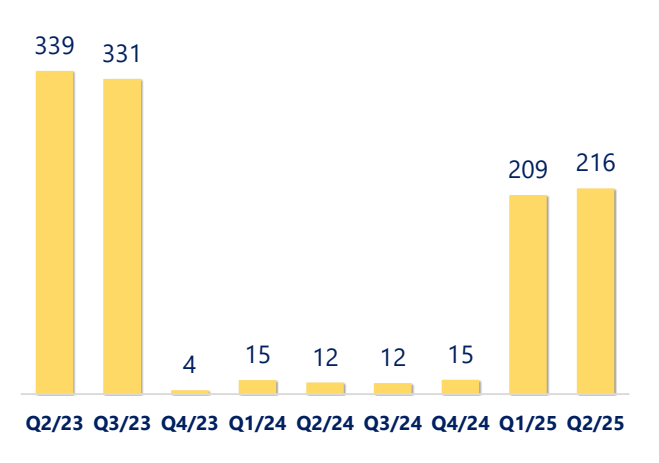
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

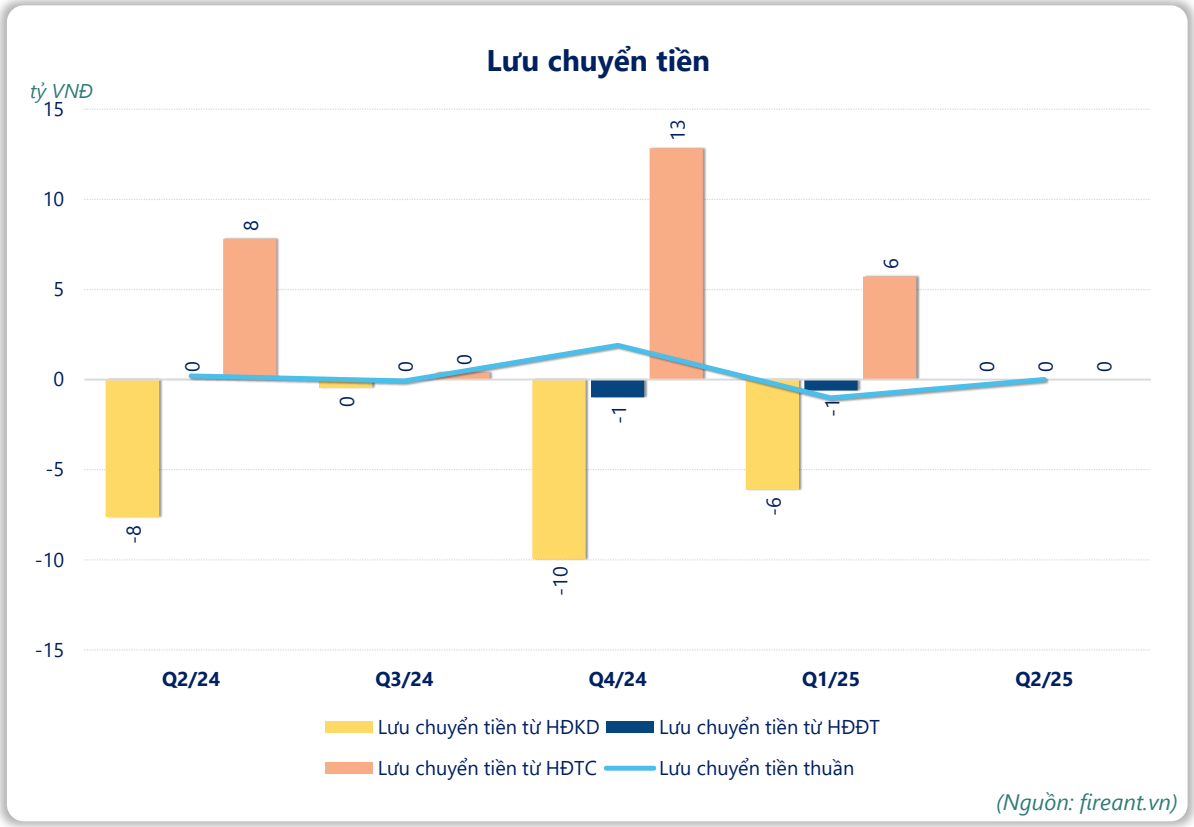


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Bất động sản và Đầu tư VRC (HSX: VRC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**3.19**	**6.00**	**-46.9%**	**3.68**	**13.0**	**-71.8%**
Giá vốn hàng bán	0.32	1.41	-77.5%	0.34	3.09	-89.0%
Lợi nhuận gộp	2.87	4.59	-37.5%	3.34	9.94	-66.4%
Doanh thu HĐTC	0.07	0.01	577%	0.14	0.01	1306%
Chi phí TC	1.73	3.68	-53.0%	3.45	6.88	-49.8%
Chi phí lãi vay	1.73	3.68	-53.0%	3.45	6.88	-49.8%
LN trong công ty LKLD	**-0.02**	**-0.01**	**-75.1%**	**-0.03**	**-0.02**	**-43.9%**
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**0.94**	**0.91**	**3.6%**	**1.77**	**1.68**	**5.5%**
LN thuần từ HĐKD	0.25	0.01	2387%	-1.77	1.37	-230%
Lợi nhuận khác	**0**	**0.00**		**14.5**	**0.00**	**545090%**
LN trước thuế	0.25	0.00		12.7	1.36	831%
Lợi nhuận sau thuế	**0.42**	**-0.03**	**1504%**	**10.1**	**1.03**	**874%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.29**	**-0.05**	**682%**	**10.6**	**0.52**	**1931%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)